

Số: 49 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

## KẾ HOẠCH

### **Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025**

Thực hiện Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, MỤC TIÊU, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích.**

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung quy định mới về chứng nhận và hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN) quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP; Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có hoạt động nghiên cứu và phát triển thuộc mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội phát triển theo mô hình doanh nghiệp KH&CN nhằm hình thành lực lượng doanh nghiệp tiên phong dẫn đầu trong việc ứng dụng KH&CN để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND Thành phố được quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP thành các hoạt động cụ thể nhằm đạt được hiệu quả thiết thực, có tác động rõ nét tới sự phát triển của lực lượng doanh nghiệp KH&CN.

- Phân công các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ cụ thể để triển khai hiệu quả Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

##### **2. Mục tiêu.**

Phản ánh đến năm 2025, hỗ trợ để hình thành và phát triển được 200 doanh nghiệp KH&CN.

##### **3. Yêu cầu.**

- Việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát các quy định tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Nội dung hỗ trợ phải thiết thực, gắn với hoạt động đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành.

- Phân công rõ nhiệm vụ các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện, đảm bảo tính hiệu quả, phát huy được vai trò của các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH.**

### **1. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách kết hợp điều tra khảo sát và xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

Mục đích: Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp (đặc biệt là các doanh nghiệp thực hiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ từ kết quả KH&CN); Phổ biến thông tin trực tiếp và đa dạng về chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp KH&CN; Tìm kiếm và phát hiện các đối tượng cần hỗ trợ; Xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp KH&CN.

### **2. Đào tạo, tập huấn.**

Mục đích: Hỗ trợ hình thành và nâng cao năng lực của các tổ chức tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN; Hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

### **3. Hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

Mục đích: Hỗ trợ các doanh nghiệp có tiềm năng ươm tạo, hoàn thiện, làm chủ công nghệ, trực tiếp sản xuất sản phẩm từ kết quả KH&CN làm cơ sở thành lập doanh nghiệp KH&CN, góp phần thực hiện mục tiêu Hà Nội có 200 doanh nghiệp KH&CN được chứng nhận vào năm 2025.

### **4. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

Mục đích: Hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN đã được chứng nhận hoàn thiện, đổi mới công nghệ tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, phát triển bền vững doanh nghiệp.

### **5. Hướng dẫn doanh nghiệp có hoạt động KH&CN hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy định.**

Mục đích: Thực hiện trách nhiệm của UBND các tỉnh, thành phố quy định tại khoản 3, khoản 4 điều 23 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

### **6. Tôn vinh, khen thưởng.**

Mục đích: Triển khai khoản 5 điều 17 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP, Quyết định số 1244/QĐ-BKHCN ngày 13/5/2019 và Quyết định số 3265/QĐ-BKHCN ngày 06/11/2019 của Bộ Khoa học và công nghệ.

### **7. Nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về ươm tạo và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

## **III. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ.**

### **Nội dung 1: Thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách kết hợp điều tra khảo sát và xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

a) Thông tin tuyên truyền về Kế hoạch và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trên các phương tiện báo chí truyền thông và các hội nghị, hội thảo thường niên.

- Định mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố ban hành mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội.

b) Điều tra, khảo sát, thống kê, phân loại các tổ chức có tiềm năng hình thành doanh nghiệp KH&CN, nhận diện các doanh nghiệp đáp ứng điều kiện công nhận doanh nghiệp KH&CN; Điều tra, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp KH&CN.

- Nội dung, số lượng các cuộc điều tra, khảo sát thực tế, học tập kinh nghiệm từ các mô hình doanh nghiệp KH&CN thành công, tiêu biểu trong nước được thực hiện theo Quyết định phê duyệt hàng năm của UBND Thành phố.

- Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND Thành phố ban hành mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố đảm bảo.

c) Đây mạnh hoạt động Trang thông tin điện tử (Website) của Sở Khoa học và Công nghệ:

- Hỗ trợ kinh phí để xây dựng chuyên mục riêng về doanh nghiệp KH&CN trên website này nhằm cung cấp các thông tin về chính sách, pháp luật; các doanh nghiệp KH&CN thành công; các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN. Website này được kết nối với Công thông tin điện tử của Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Sở Kế hoạch và Đầu tư) và Công thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

d) Xây dựng và tổ chức hoạt động Sàn giao dịch công nghệ - thiết bị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (tại Trung tâm Giao dịch công nghệ thường xuyên - Khu liên cơ quan Võ Chí Công) nhằm hỗ trợ trao đổi thông tin, cơ sở dữ liệu KH&CN; quảng bá sản phẩm công nghệ của các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN tạo môi trường thuận lợi cho quá trình thương mại hóa sản phẩm công nghệ, nâng cao sức sản xuất và cạnh tranh của doanh nghiệp.

đ) Tham gia hoặc phối hợp tổ chức các sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ (Techmart, Techfest, Techdemo), hội nghị chuyển giao kết quả nghiên cứu và phát triển công nghệ, triển lãm sáng chế, triển lãm sản phẩm KH&CN có khả năng thương mại hóa.

e) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

**Đơn vị phối hợp:** Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính; Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN (Bộ Khoa học và Công nghệ); Hiệp hội doanh nghiệp KH&CN Việt Nam, các cơ quan báo chí của Thành phố.

## **Nội dung 2: Đào tạo, tập huấn.**

### a) Đối tượng:

- Các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Điều 6 Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ;

- Cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp KH&CN; Cán bộ quản lý KH&CN của các Viện, Trường, Trung tâm nghiên cứu và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### b) Nội dung đào tạo, tập huấn:

- Kiến thức về doanh nghiệp KH&CN; ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN; cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN.

- Kiến thức chuyên sâu về quản lý tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển thương hiệu của doanh nghiệp KH&CN.

### c) Mức hỗ trợ:

Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí từ ngân sách nhà nước chi đào tạo, bồi dưỡng, biên soạn tài liệu giảng dạy cho đối tượng là cán bộ, công chức; các tổ chức KH&CN công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; tối đa 50% kinh phí từ ngân sách nhà nước chi đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng thuộc doanh nghiệp.

Nội dung và định mức hỗ trợ kinh phí áp dụng theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BTC ngày 29/3/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và Thông tư số 49/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### d) Phương thức thực hiện:

- Với các doanh nghiệp KH&CN đáp ứng tiêu chí doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo: Việc đào tạo lồng ghép vào Kế hoạch đào tạo hàng năm để triển khai Đề án hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2025 (Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND thành phố Hà Nội).

- Với các doanh nghiệp KH&CN và tổ chức khác: Việc đào tạo lồng ghép vào kế hoạch đào tạo hàng năm do Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan tổ chức.

### d) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Đơn vị phối hợp:** Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN (Bộ Khoa học và Công nghệ); Cục Phát triển doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

### **Nội dung 3: Hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

#### a) Đối tượng hỗ trợ:

- Tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp kết quả KH&CN có khả năng ứng dụng vào sản xuất kinh doanh, tạo ra sản phẩm mới có khả năng thương mại hóa, có sức cạnh tranh trên thị trường để làm cơ sở thành lập doanh nghiệp KH&CN hoặc chuyển giao kết quả KH&CN đó cho tổ chức, cá nhân khác để thành lập doanh nghiệp KH&CN.

- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Các cơ sở ươm tạo đáp ứng đủ điều kiện.

#### b) Nội dung hỗ trợ:

- Tư vấn cho doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện doanh nghiệp KH&CN xây dựng, hoàn thiện hồ sơ để được công nhận là doanh nghiệp KH&CN.

- Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm hoặc đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ mới để tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường.

+ Kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn sự nghiệp khoa học của Thành phố.

+ Cách thức hỗ trợ: Thông qua nhiệm vụ KH&CN thuộc các chương trình KH&CN cấp Thành phố theo Quy chế quản lý các nhiệm vụ KH&CN của thành phố Hà Nội (Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội).

+ Nội dung và định mức hỗ trợ: Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2011/TTLT-BTC-BKHCN ngày 21/02/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với các dự án sản xuất thử nghiệm được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động KH&CN tiếp cận, tham gia các đề án, chương trình KH&CN quốc gia để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, giải mã công nghệ và sản xuất kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN.

+ Kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn vốn của Trung ương và nguồn đối ứng của doanh nghiệp.

- Tư vấn xây dựng chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ, xác lập, bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

#### c) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính; Các đơn vị chức năng của Bộ Khoa học và Công nghệ.

#### **Nội dung 4: Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

##### a) Đối tượng hỗ trợ:

Doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN, có phương án tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm hoặc đổi mới, phát triển công nghệ trên cơ sở công nghệ do doanh nghiệp sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp.

##### b) Nội dung hỗ trợ:

- Lựa chọn và giao kết quả KH&CN hình thành từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước cho doanh nghiệp có nhu cầu và đủ điều kiện để ứng dụng vào sản xuất kinh doanh theo quy định tại điều 15 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước.

- Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm hoặc đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ mới để tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường.

+ Kinh phí hỗ trợ: từ nguồn sự nghiệp khoa học của Thành phố.

+ Cách thức hỗ trợ: thông qua nhiệm vụ KH&CN thuộc các chương trình thuộc các chương trình KH&CN cấp thành phố theo Quy chế quản lý các nhiệm vụ KH&CN của thành phố Hà Nội (Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội).

+ Nội dung và định mức hỗ trợ: theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2011/TTLT-BTC-BKHCN ngày 21/02/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với các dự án sản xuất thử nghiệm được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí.

##### c) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính.

#### **Nội dung 5. Hướng dẫn doanh nghiệp KH&CN hưởng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi khác theo quy định tại Điều 12, 13, 14, 16, 17 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.**

a) Triển khai miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại điều 12 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP:

- Đơn vị chủ trì: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

- Điều kiện, thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và quản lý thuế.

b) Triển khai miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại điều 13 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và điều 60 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014:

- Đơn vị chủ trì: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước thực hiện theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất, thuê mặt nước và quản lý thuế.

c) Triển khai các chính sách ưu đãi tín dụng cho doanh nghiệp KH&CN theo quy định tại điều 14 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 về tín dụng đầu tư của Nhà nước; Triển khai cho vay và bảo lãnh vay vốn theo quy định của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và Ngân hàng phát triển Việt Nam.

- Đối tượng: Doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Các dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN của doanh nghiệp KH&CN; Các nhiệm vụ KH&CN, ứng dụng kết quả KH&CN, sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN.

(*Danh mục các dự án vay vốn tín dụng đầu tư quy định tại mục 8 phần III Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 32/2017/NĐ-CP*).

- Cơ quan chủ trì: Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Nội; Ngân hàng phát triển Việt Nam chi nhánh Hà Nội.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định tại khoản 1 điều 16 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

- Đơn vị chủ trì: Cục Hải quan thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

đ) Hướng dẫn doanh nghiệp KH&CN sử dụng trang thiết bị, dịch vụ tại các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở nghiên cứu KH&CN của Nhà nước để thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ươm tạo công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN theo quy định tại khoản 2 điều 16 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN (Bộ Khoa học và Công nghệ), Sở Kế hoạch và Đầu tư.

e) Hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp khác để thương mại hóa kết quả KH&CN theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP; đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định tại khoản 1 điều 10 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ Khoa học và Công nghệ).

f) Hướng dẫn doanh nghiệp KH&CN tham gia các dự án hỗ trợ thương mại hóa kết quả KH&CN, tài sản trí tuệ của Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP; Kết nối doanh nghiệp KH&CN với các sự kiện, trang thông tin điện tử kết nối đầu tư.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN (Bộ Khoa học và Công nghệ); Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch thành phố Hà Nội.

g) Giới thiệu doanh nghiệp KH&CN đầu tư cho cơ sở vật chất - kỹ thuật hoạt động giải mã công nghệ để Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia xem xét, hỗ trợ vốn, bảo lãnh vay vốn, hỗ trợ lãi suất vay theo quy định tại khoản 1 điều 17 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Quỹ Đầu tư và phát triển thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

h) Giới thiệu doanh nghiệp KH&CN có dự án tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị để Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa xem xét cho vay theo quy định tại khoản 2 điều 17 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 20 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đơn vị chủ trì: Quỹ Đầu tư và phát triển thành phố Hà Nội.

- Đơn vị phối hợp: Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ.

i) Phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn doanh nghiệp hưởng các hỗ trợ khác quy định tại khoản 3, khoản 4 điều 17 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

## Nội dung 6: Tôn vinh, khen thưởng

a) Đối tượng:

- Các doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí quy định các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định.

- Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp, doanh nhân có thành tích, đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng; Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến cơ sở và xét, tặng Bằng “Sáng kiến Thủ đô”; Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế khen thưởng doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Các doanh nghiệp KH&CN đáp ứng các tiêu chí quy định tại Quyết định số 3263/QĐ-BKHCN ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế tổ chức xét chọn, vinh danh “Doanh nghiệp khoa học và công nghệ tiêu biểu”.

- Các doanh nghiệp KH&CN đáp ứng các tiêu chí quy định tại Quyết định số 1244/QĐ-BKHCN ngày 13/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế tổ chức xét chọn, tôn vinh “Doanh nghiệp đổi mới công nghệ tiêu biểu”.

b) Nội dung:

- Đề cử, giới thiệu doanh nghiệp có hoạt động KH&CN tham gia các giải thưởng có uy tín do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chủ trì, phối hợp tổ chức xét tặng giải thưởng hoặc đồng ý cho tổ chức xét thưởng theo quy định của pháp luật về giải thưởng KH&CN (Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng nhà nước về KH&CN, Giải thưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật Việt Nam VIFOTEC, Giải thưởng Chất lượng quốc gia,...).

- Đề cử, giới thiệu các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp có hoạt động KH&CN, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu, các doanh nhân có thành tích xuất sắc, đáp ứng các tiêu chí theo quy định hiện hành để UBND Thành phố xem xét, khen thưởng hoặc trao bằng “Sáng kiến Thủ đô”.

- Đề cử, giới thiệu doanh nghiệp KH&CN tiêu biểu đáp ứng các tiêu chí theo quy định đề Bộ Khoa học và Công nghệ xét chọn, vinh danh.

c) Đơn vị chủ trì: Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

**Nội dung 7: Nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách về ươm tạo và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.**

a) Nội dung:

- Xây dựng các quy định về điều kiện, quy trình chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với kết quả của nhiệm vụ KH&CN được đầu tư bằng nguồn ngân sách Thành phố cho các cơ quan chủ trì và các tổ chức, cá nhân khác; đảm

bảo nguyên tắc phân chia và hài hòa lợi ích theo quy định của pháp luật và tạo thuận lợi cho quá trình thương mại hóa sản phẩm KH&CN.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ khác triển khai giao quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với kết quả của nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước, cấp bộ có khả năng thương mại hóa làm cơ sở hình thành và phát triển doanh nghiệp KH&CN.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, hoàn thiện và triển khai cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung theo quy định tại điều 12 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tập hợp kiến nghị của doanh nghiệp KH&CN gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.**

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ:

a) Kinh phí địa phương: Ưu tiên sử dụng ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm và nguồn ngân sách khác của thành phố.

b) Kinh phí đối ứng: Kinh phí của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện dự án.

c) Kinh phí khác: Khuyến khích khai thác các nguồn từ ngân sách Trung ương, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và các quỹ, chương trình hợp pháp khác.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, việc lập dự toán ngân sách hàng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan được giao chủ trì nhiệm vụ.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ:**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã của Thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch.

b) Công bố công khai quy trình, thủ tục, mẫu biểu đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN trên trang Thông tin điện tử của cơ quan; Chủ trì thẩm định hồ sơ cấp; cấp thay đổi nội dung, cấp lại; thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN; Hàng năm báo cáo tình hình đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp KH&CN tại địa phương về Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN.

c) Tiếp nhận hồ sơ, tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố đề cử doanh nghiệp KH&CN tiêu biểu để Bộ Khoa học và Công nghệ vinh danh; Phối hợp Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND Thành phố tặng Bằng khen cho các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân đủ điều kiện (nội dung 6).

d) Phối hợp với các cơ quan tiếp nhận hồ sơ của người sử dụng đất khi xác định diện tích đất được miễn, giảm cho mục đích KH&CN (mục b thuộc nội dung 5).

đ) Hàng năm, chủ trì, tổng hợp kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Kế hoạch; Phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

e) Thường xuyên rà soát, cập nhật, thông tin tuyên truyền và triển khai các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho ươm tạo và phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn Thành phố (nội dung 1,3,4; mục đ, e, f, i thuộc nội dung 5).

f) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện; Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai Kế hoạch; Đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch trên cơ sở ý kiến thống nhất bằng văn bản với các cơ quan có liên quan khi cần thiết.

## 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan truyền thông thông tin tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; cung cấp số liệu về doanh nghiệp phục vụ công tác khảo sát, đánh giá, phát triển doanh nghiệp KH&CN (nội dung 1).

b) Lồng ghép việc hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN (đăng ký doanh nghiệp, đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp) vào Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020”; Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 - 2025” và các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của Thành phố (nội dung 2).

## 3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN thụ hưởng các chính sách ưu đãi về đất, mặt nước (mục b thuộc nội dung 5).

b) Tham mưu UBND Thành phố bố trí quỹ đất, xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên, ưu đãi, hỗ trợ cho thuê đất cho doanh nghiệp KH&CN theo quy định.

## 4. Sở Tài chính:

a) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, rà soát, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch (nội dung 1,2,3,4).

b) Thẩm định dự toán, trình UBND Thành phố phê duyệt kinh phí ngân sách sự nghiệp KH&CN và nguồn ngân sách khác của Thành phố để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **5. Cục Thuế thành phố Hà Nội:**

- a) Phối hợp, theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN thẩm định hồ sơ đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN đối với hồ sơ có nội dung phức tạp phải mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định, đánh giá.
- b) Phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN thụ hưởng các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và các chính sách thuế khác có liên quan theo quy định của pháp luật (mục a, b, d thuộc nội dung 5).

## **6. Quỹ Đầu tư Phát triển thành phố Hà Nội:**

- a) Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan giới thiệu các nguồn vốn cho vay tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội tới các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN.
- b) Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN tiếp cận, vay vốn với lãi suất ưu đãi; bảo lãnh vay vốn từ Quỹ Đầu tư phát triển (mục c thuộc nội dung 5).
- c) Giới thiệu các doanh nghiệp có hoạt động KH&CN tiếp cận, vay vốn các nguồn vốn cho vay khác tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội và các quỹ khác (Quỹ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia) theo các quy định hiện hành (mục g, h thuộc nội dung 5).

## **7. Sở Công Thương:**

- a) Cung cấp số liệu về doanh nghiệp có sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ để phục vụ công tác khảo sát, đánh giá, phát triển doanh nghiệp KH&CN (nội dung 1).
- b) Giới thiệu các doanh nghiệp tham gia các chương trình KH&CN do Bộ Công Thương chủ trì (nội dung 3).

## **8. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố):**

Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, trình UBND Thành phố khen thưởng các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân có thành tích trong hoạt động KH&CN; tham mưu cho UBND Thành phố đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ vinh danh doanh nghiệp KH&CN tiêu biểu (nội dung 6).

## **9. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch Hà Nội:**

Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư (mục f thuộc nội dung 5).

## **10. Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội:**

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn Hà Nội đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các chính sách tín dụng, tiếp tục cải cách thủ tục cho vay vốn theo hướng rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho doanh nghiệp KH&CN trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng (mục c thuộc nội dung 5).

## **11. Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội**

Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi về tín dụng cho doanh nghiệp KH&CN (mục c thuộc nội dung 5).

## **12. Cục Hải quan thành phố Hà Nội:**

Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (mục d thuộc nội dung 5).

## **13. Các cơ quan báo chí Thành phố:**

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tích cực đưa tin, bài, phóng sự truyền hình... về các hoạt động của doanh nghiệp KH&CN (nội dung 1).

## **14. Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã liên quan:**

Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ:

- a) Phổ biến Kế hoạch tới các doanh nghiệp, đơn vị.
- b) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.
- c) Hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện, gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công tổ chức triển khai Kế hoạch này đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị chủ động phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo, đề xuất UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, Ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Báo Hà Nội mới, báo Kinh tế và Đô thị, Đài PT&TH Hà Nội;
- VPUB: CVP, các PCVP, KGVX, KT, ĐT, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVXHg ✓ (15)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



Ngô Văn Quý